TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh
Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Liên
Ông Trần Thái Sơn
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Đồng Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Dì Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1979, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: bản C, xã Th, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Dì Văn V (sinh năm 1957) và con bà Hoàng Thị M (sinh năm 1958); vợ: Lìu Thị H (sinh năm 1982 đã ly hôn), con: có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 2003 bị cáo bị TAND huyện Tam Đường , tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 18/2003/HSST ngày 12/12/2003.

- Năm 2009 bị cáo bị TAND thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 19/2009/HSST ngày 12/02/2009.

- Năm 2021 Dì Văn T bị Công an thành phố Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Dì Văn T đã chấp hành xong quyết định bản án và quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên nên đã được xóa án tích và tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2023 tại Nhà tạm giữ, Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Lý A P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản H, xã L, huyện T, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

2. Anh Chang A G, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 08 giờ, ngày 01/6/2023, tại khu vực chợ S, thành phố C, tỉnh Lai Châu, Dì Văn T gặp một người đàn ông không rõ lai lịch và đã mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T đem về nhà tại bản C, xã Th, thành phố Lai Châu cất giấu ở dưới gối, trên giường ngủ của T với mục đích sử dụng dần và bán kiếm lời. Buổi trưa ngày 01 và 02/6/2023 T đã lấy gói Heroine ra sử dụng một ít rồi tiếp tục đem gói Heroine cất giấu lại chỗ cũ.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2023, Lý A P và Chang A G gặp nhau thống nhất góp mỗi người 50.000 đồng đi mua Heroine về sử dụng. G nhận 50.000 đồng của P rồi đi bộ một mình đến nhà Dì Văn T để mua Heroine. Khi đến nhà T, G hỏi mua 100.000 đồng Heroine T đồng ý, nhận tiền rồi đi vào phòng ngủ lấy gói Heroine cất giấu dưới gối chia làm 02 phần, một phần T xé 01 mảnh nilon màu trắng gói lại đưa cho G, một phần T gói lại trong mảnh nilon xanh ban đầu và cất vào vị trí cũ. Mua bán Heroine với G xong, T nằm nghỉ, còn G đi về chỗ P đang chờ. Sau đó G và P cùng đi đến ngôi nhà hoang thuộc bản Th, xã S, thành phố Lai Châu để sử dụng Heroine. Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi P và G đang sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phối hợp cùng Công an xã San Thàng, thành phố Lai Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 01 mảnh giấy màu bạc trên mặt có dính chất bột màu trắng, 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa màu xanh, 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng.

Căn cứ lời khai của Lý A P, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, chỗ ở đối với Dì Văn T. Kết quả khám xét đã thu giữ của T 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, số tiền 100.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) do bán Heroine cho G mà có, 01 mảnh nilon màu trắng. Sau đó T bị bắt tạm giữ.

Theo Kết luận giám định số 39/KLGĐ và số 40/KLGĐ cùng ngày 15/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an thành phố Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A P và Chang A Gng trong quá trình bắt quả tang ngày 03/6/2023 có khối lượng là 0,04 gam. Số chất bột màu trắng thu giữ của Dì Văn T trong quá trình khám xét có khối lượng là 0,03 gam.

Theo Kết luận giám định số 655/KL- KTHS và 656/KL- KTHS cùng ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A P và Chang A G, Dì Văn T gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Dì Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Dì Văn T, nguồn gốc số Heroine mà T bị thu giữ và bán cho Chang A G là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Do T không biết lai lịch của

người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, điều tra làm rõ đối với đối tượng này.

Đối với hành vi tàng trữ 0,04 gam Heroine của Lý A P, Chang A G với mục đích để sử dụng, do khối lượng ma túy dưới mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên ngày 28/8/2023, Công an thành phố Lai Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P, G là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 62/CT - VKSTP ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Dì Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dì Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy màu bạc có vết cháy đen, 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lý A P và Chang A G; Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của Dì Văn T.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dì Văn T không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Lời nói sau cùng: bị cáo Dì Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2023 tại nhà của Dì Văn T thuộc bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu Dì Văn T đã bán trái phép cho Chang A G 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Đến hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi G cùng Chang A P đang sử dụng Heroine mua được của T thì bị tổ công tác của Công an thành phố Lai Châu phối hợp với Công an xã San Thàng, thành phố Lai Châu phát hiện thu giữ 0,04 gam Heroine còn lại sau khi P và G đã sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Dì Văn T, Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã thu giữ 0,03 gam Heroine của T đang tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng Heroine mà T phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,07 gam.

Bị cáo Dì Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích tư lợi và để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy: Hành vi của bị cáo Dì Văn T cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, …hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo T đã 02 lần bị Tòa án xét xử và phải đi chấp hành án nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém, khó giáo dục, cải tạo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là Dì A Xiếng là liệt sỹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật achứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh giấy màu bạc có vết cháy đen, 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lý A P và Chang A G và

01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Dì Văn T đều là vật dùng để gói ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của Dì Văn T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dì Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dì Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy màu bạc có vết cháy đen, 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lý A P và Chang A G và 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Dì Văn T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của Dì Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 25/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà